

MẪU SỐ 14B

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG
CHO GÓI THẦU DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN,
MUA SẴM HÀNG HÓA,
MÁY ĐẶT MÁY MƠỘN
(theo quy trình số 02)
(phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2025/TT-BTC
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

- Tên gói thầu:*** Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD)
- Dự toán mua sắm:*** Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2
- Chủ đầu tư:*** Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

- Loại hợp đồng: trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 210 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không có
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-CCPT2 ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 phê duyệt dự toán mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

+ Căn cứ Quyết định số 690/QĐ-CCPT2 ngày 03/10/2025 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 4) thuộc Dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

+ Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-CCPT2, ngày 12/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2, phê duyệt hồ sơ mời thầu chào hàng cạnh tranh Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD), thuộc Dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 thành lập theo Quyết định số 136/QĐ-CCPT2 ngày 29/05/2024 để thực hiện đánh giá E- HSDT Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD), thuộc dự toán Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Duy Minh Quang	Trưởng phòng KN Hóa học, Tổ trưởng	Theo phân công tại Quyết định số 136/QĐ-CCPT2 ngày 29/05/2024
2	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Tổ phó	
3	Trần Thị Thanh Huyền	Kế toán viên, Tổ phó	
4	Võ Kim Uyên	KNV hóa học, Tổ phó	

5	Lê Thị Ngọc Hòa	KNV hóa học, Thành viên
6	Đinh Nữ Hoàng Hà	KNV sinh học, Thành viên
7	Lê Thị Lệ Liễu	KNV sinh học, Thành viên
8	Nguyễn Trần Ngọc Vương	CV Hành chính, Thành viên
9	Đỗ Thị Như Thảo	CV Hành chính, Thành viên

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

- Trao đổi, thống nhất chương trình làm việc, phương pháp, các tiêu chuẩn, phương thức đánh giá chi tiết các báo giá.

- Tổ chuyên gia đánh giá về kỹ thuật các hồ sơ dự thầu theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt””, không sử dụng tiêu chí ”Chấp nhận được” theo quy định tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật E-HSDT của Gói thầu.

- Nhà thầu được đánh giá là “**ĐẠT**” các nội dung ở bảng mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật sẽ được tiếp tục đánh giá đặc tính thông số kỹ thuật ở Chương V theo quy định tại Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT của Gói thầu.

- Tổ thống nhất chọn cách đánh giá E-HSDT theo quy trình 2 được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 30 của Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài Chính, thực hiện chọn nhà thầu có giá chào thầu thấp nhất và thấp hơn giá trị gói thầu được phê duyệt để đánh giá E-HSDT theo trình tự các bước như sau:

+ Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

+ Bước 2: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc đánh giá các bước sau chỉ được thực hiện khi kết quả đánh giá của bước trước đó đạt yêu cầu.

Trong quá trình đánh giá, nếu cần làm rõ E-HSDT, các thành viên đề xuất, tổ chuyên gia sẽ thảo luận để thống nhất nội dung cần làm rõ và trình lên Chủ đầu tư.

- Mỗi E-HSDT đều được các thành viên tổ chuyên gia đấu thầu xem xét, so sánh và đánh giá phần công việc theo đúng chuyên môn của từng chuyên gia đã được phân công. Sau khi tất cả các thành viên hoàn thành việc đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia sẽ họp để thống nhất kết quả đánh giá. Trong trường hợp có ý kiến khác của một thành viên so với các thành viên còn lại trong cùng một nội dung:

+ Trao đổi trong Tổ chuyên gia. Lấy ý kiến biểu quyết, khi các ý kiến không thống nhất thì kết luận theo đa số.

+ Thành viên trong Tổ chuyên gia được bảo lưu ý kiến và ý kiến bảo lưu đó phải được nêu trong báo cáo đánh giá E-HSDT này.

- Các bảng đánh giá đều được các thành viên tổ chuyên gia đấu thầu ký tên.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Kết quả mở thầu

a) Tổ chuyên gia tổng hợp kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây (sắp xếp theo thứ tự giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) từ thấp đến cao):

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) (VNĐ)	Xếp hạng nhà thầu
1	Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam	268.320.800	250.000.000	/	250.000.000	1

2. Kết quả đánh giá tính hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật

Kết quả đánh giá về tính hợp lệ, kỹ thuật của E-HSDT xếp thứ nhất được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 01, 03B):

Bảng số 03

Tên nhà thầu	Tính hợp lệ	Năng lực, kinh nghiệm	Kỹ thuật
Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam	Đạt	/	Không đạt

- Thuyết minh trong trường hợp E-HSDT không hợp lệ (kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT theo yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có)): Không có.

- Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có). Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có): Không có.

- Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm đánh giá về kỹ thuật của nhà thầu:

- Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam

+ Ngày 10/12/2025, Trung tâm Chất lượng vùng 2 có công văn số 877/CCPT2-HC đề nghị Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam làm rõ thông tin bảng cam kết uy tín của nhà thầu tại mục thứ tự số 7, mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật thuộc của E-HSMT.

+ Ngày 10/12/2025, Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam có văn bản số 01/CV-IC phúc đáp và làm rõ thông tin theo yêu cầu.

3. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 04** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả mở thầu (giá dự thầu sau khi trừ đi giảm giá) (VNĐ)	Xếp hạng	Đánh giá E-HSMT			Kết luận
				Tính hợp lệ	Năng lực, kinh nghiệm	Kỹ thuật	
1	Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam	250.000.000	1	Đạt	/	Không đạt	Không đạt

Tổ chuyên gia nêu các ý kiến nhận xét (nếu có): E-HSMT của nhà thầu Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam có kết quả đánh giá không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.

4. Thời gian đánh giá E-HSMT:

- Thời gian đánh giá E-HSMT: Từ 16 giờ ngày 28/11/2025 đến 14 giờ ngày 12/12/2025.

5. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSMT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý;

- Quá trình đánh giá đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng minh bạch và hiệu quả kinh tế

- Tổ chức đấu thầu qua mạng, thông báo mời thầu được đăng rộng rãi trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

- Quá trình đóng thầu, mở thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu đúng quy định.

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSMT hoặc có thể

dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

3. Tên nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu: Không có

4. Thông tin nhà thầu được đề nghị trúng thầu: Không có



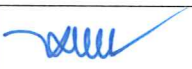





S T T	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá đề nghị trúng thầu (VNĐ)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
	Không có								/

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này để làm cơ sở thực hiện hủy thầu.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây: Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Chữ ký
1	Lê Duy Minh Quang	Trưởng phòng KN Hóa học, Tổ trưởng	
2	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Tổ phó	
3	Trần Thị Thanh Huyền	Kế toán viên, Tổ phó	
4	Võ Kim Uyên	KNV hóa học, Tổ phó	
5	Lê Thị Ngọc Hòa	KNV hóa học, Thành viên	
6	Đinh Nữ Hoàng Hà	KNV sinh học, Thành viên	
7	Lê Thị Lệ Liễu	KNV sinh học, Thành viên	
8	Nguyễn Trần Ngọc Vương	CV Hành chính, quản trị, Thành viên	
9	Đỗ Thị Như Thảo	CV Hành chính, quản trị, Thành viên	

ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LỆ CỦA E-HSDT









Gói thầu: Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD)
Dự toán mua sắm: Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2
Nhà thầu: Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam

Stt	Nội dung đánh giá trong E-HSMT	Kết quả đánh giá tự động từ Hệ thống (Căn cứ cam kết trong E-HSDT)		Kết quả đánh giá của chuyên gia ⁽⁷⁾		Nhận xét của chuyên gia (nếu có)
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	
1	Bảo đảm dự thầu	-		x		
2	Thỏa thuận liên danh (đối với nhà thầu liên danh)	-		-		
3	Tư cách hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Luật đấu thầu	x		x		
3.1	Nhà thầu là tổ chức đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:					
3.1.1	Hạch toán tài chính độc lập	x		x		
3.1.2	Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng	x		x		

Handwritten signatures and initials in blue ink, including names like "MARTIN" and "XUÂN", and a date "20/11/2024".

	năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản				
3.1.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu	x		x	
3.1.4	Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu	x		x	
3.1.5	Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự	x		x	
3.1.6	Nhà thầu có từ 50% lao động trở lên là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu vẫn còn hiệu lực	-		-	
4	Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống	x		x	
5	Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu	x		x	
KẾT LUẬN					
ĐẠT					

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

			
Lê Duy Minh Quang	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Trần Thị Thanh Huyền	Võ Kim Uyên
			
Lê Thị Ngọc Hòa	Đinh Nữ Hoàng Hà	Đỗ Thị Như Thảo	Nguyễn Trần Ngọc Vương

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá “đạt”, “không đạt”)

Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD)

Dự toán mua sắm:

Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

Nhà thầu:

Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾			Nhận xét của chuyên gia
		Đạt	Chấp nhận được	Không đạt	
1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ			X	Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh đặc tính kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại mục hàng số 2 của Bảng 3b – Mục 3. Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật
2	Phạm vi cung cấp Phạm vi cung cấp của hàng hóa	X			
3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức giao hàng, nghiệm thu Đáp ứng đúng chủng loại và đủ số lượng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	X	x		Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT






	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật giao hàng và nghiệm thu.	Trình bày giải pháp (bảng văn bản) hợp lý đảm bảo chất lượng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về điều kiện bảo quản của hàng hóa từ lúc tập trung hàng hóa → Lưu kho → đóng gói, bảo quản, vận chuyển → bàn giao cho đơn vị sử dụng → nghiệm thu theo đúng yêu cầu của nhà sản xuất.					Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa						
	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng cam kết tiến độ cung cấp hàng hóa theo yêu cầu của chủ đầu tư.					Nhà thầu có trình bày tiến độ cung cấp tại Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo chất lượng hàng hoá						
		Có cam kết hàng hoá mới 100%, chưa qua sử dụng, phải còn nguyên niêm phong, nguyên vẹn không rách rời nhãn mác, bảo quản theo đúng tiêu chuẩn nhà sản xuất khi bàn giao.					
5.1	Đảm bảo tính an toàn và nguyên vẹn hàng hóa	Có cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng, giấy chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu tại thời điểm nhận hàng hoặc các giấy tờ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.					Nhà thầu có cam kết, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
5.2	Cam kết về bảo hành hoặc hạn sử dụng	Có cam kết hàng hóa có thời gian bảo hành \geq 03 tháng kể từ ngày bàn giao và nghiệm thu hàng tại phòng Kiểm nghiệm Hóa học.					Nhà thầu có văn bản cam kết bảo hành 03 tháng kể từ ngày nghiệm thu hàng hóa, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

5.3	Đảm bảo chất lượng hàng hoá sau giao nhận tại phòng kiểm nghiệm	Có cam kết trong quá trình sử dụng khi lắp đặt vào thiết bị mà thiết bị không hoạt động được không do điều kiện bảo quản của bên sử dụng hoặc hàng hóa không đạt các thông số đảm bảo chất lượng mà nhà thầu cam kết trong E-HSDT thì nhà thầu phải đổi lại hàng mới 100% trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của bên mua. Thời gian bảo hành sẽ được cộng thêm khoảng thời gian kể từ lúc bên mua thông báo cho nhà thầu đến khi thiết bị hoạt động lại bình thường. Hàng hóa sau khi thay thế nếu vẫn không đáp ứng yêu cầu thì bên mua có quyền chấm dứt hợp đồng và ngưng nhận hàng.	x	Nhà thầu có cam kết, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
5.4	Cung cấp tài liệu.	Cung cấp đầy đủ thông tin kỹ thuật (tài liệu của nhà sản xuất) hoặc đường dẫn xác minh thông số kỹ thuật trên website của nhà sản xuất hoặc các tài liệu liên quan kèm theo E-HSDT.	x	Nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
6	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường hoặc có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	X	
7	Uy tín của nhà thầu		X	Nhà thầu có cam kết đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

	Uy tín của nhà thầu	Không đang trong thời gian bị đánh giá có hành vi vi phạm uy tín theo quy định pháp luật đấu thầu.	<input checked="" type="checkbox"/>			Nhà thầu có cam kết, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
8	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	<input checked="" type="checkbox"/>			
	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong suốt quá trình sử dụng hàng hóa.	<input checked="" type="checkbox"/>			Nhà thầu có cam kết, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
	KẾT LUẬN		KHÔNG ĐẠT		E-HSDT không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Duy Minh Quang



Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên



Lê Thị Ngọc Hòa



Đinh Nữ Hoàng Hà



Lê Thị Lệ Liễu



Đỗ Thị Như Thảo



Võ Kiên Uyên



Nguyễn Trần Ngọc Vương

ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(Sử dụng tiêu chí đánh giá “đạt”, “không đạt”)

Gói số 3: Phụ kiện, vật tư thay thế cho sắc ký ion (IC/CD)

Mua sắm thường xuyên năm 2025 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm

Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

Công ty TNHH thiết bị và hóa chất Thiên Nam

Gói thầu:

Dự toán mua sắm:




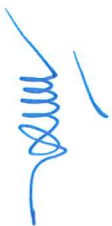




Nhà thầu:

Stt	Nội dung đánh giá ⁽¹⁾	Kết quả đánh giá ⁽²⁾		Nhận xét của chuyên gia	
		Đạt	Chấp nhận được		Không đạt
1	<p>Cột Anion</p> <p>Thông số kỹ thuật: Housing material: PEEK Carrier material :Polystyrene-divinylbenzene copolymer with quaternary ammonium groups Particle size: 9 µm Standard flow: 1.0 mL/min Maximum flow ≥1.5 mL/min Maximum pressure: ≥15 MPa pH range: 1-13 Column dimensions: 250 x 4.6 mm Có chip dữ liệu hoặc tương đương Tham khảo cột Metrosep A Supp 3 - 250/4.6,</p>	x			<p>Mã hàng: 6.1005.320 Nhà hiệu: Metrohm Hãng sản xuất: Metrohm Xuất xứ: Thụy Sĩ Quy cách đóng gói: 1 cột/ hộp Đáp ứng E-HSMT</p>

→ man ok → [Signature] [Signature]

		mã code 6.1005.320, hãng sản xuất Metrohm hoặc tương đương. Quy cách đóng gói: 1 cột/ hộp				Mã hàng: 9000-1471 Nhãn hiệu: Systec Hãng sản xuất: Systec Xuất xứ: Mỹ Bơm chân không Vật liệu màng của bơm: Polypropylen Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT
2	Bơm chân không bộ degas (Bộ dung môi pha động)	Bơm chân không Vật liệu màng: Fluoropolymer Thời gian thiết lập bơm: < 60s Tham khảo mã code A6011003 hãng sản xuất Metrohm hoặc tương đương.			x	Mã hàng: 61826330 Nhãn hiệu: Metrohm Hãng sản xuất: Metrohm Xuất xứ: Thụy Sĩ Quy cách đóng gói: 1 dây/gói Đáp ứng E-HSMT
3	Dây bơm nhu động LFL og/w 3 điểm dùng (dùng cho bộ MSM-HC)	Dây bơm nhu động, có 3 nút, LFL orange/white Tham khảo mã code 61826330 hãng sản xuất Metrohm hoặc tương đương. Quy cách đóng gói: 1 dây/gói			x	Mã hàng: 61826420 Nhãn hiệu: Metrohm Hãng sản xuất: Metrohm Xuất xứ: Thụy Sĩ Quy cách đóng gói: 1 dây/gói Đáp ứng E-HSMT
4	Dây bơm nhu động LFL orange/ yellow, 3 điểm (dùng cho bộ MSM-HC)	Dây bơm nhu động, có 3 nút, LFL orange/white Tham khảo mã code 61826420 hãng sản xuất Metrohm hoặc tương đương. Quy cách đóng gói: 1 dây/gói			x	Mã hàng: 61826420 Nhãn hiệu: Metrohm Hãng sản xuất: Metrohm Xuất xứ: Thụy Sĩ Quy cách đóng gói: 1 dây/gói Đáp ứng E-HSMT
KẾT LUẬN			KHÔNG ĐẠT			E-HSDT không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

Người đánh giá
(Ký và ghi rõ họ tên)

			
Lê Duy Minh Quang	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Trần Thị Thanh Huyền	Võ Kim Uyên
			
Lê Thị Ngọc Hòa	Đinh Nữ Hoàng Hà	Đỗ Thị Như Thảo	Nguyễn Trần Ngọc Vương

